

Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 22 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 187/2021/TLST-HN ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Bà **Trương M M** **sinh năm 1975**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 102/9 đường L, phường A, quận N, Tp C.

* Người yêu cầu: Ông **Dương Thiên N** **sinh năm 1975**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 102/9 đường L, phường A, quận N, Tp C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Tại buổi hòa giải đoàn tụ và theo bản tự khai, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn bà Trương M M trình bày: Bà và ông sống chung và có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận N, Tp Cần Thơ vào năm 2006. Ban đầu vợ chồng sống hạnh phúc, hiện tại cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không còn. Nay bà và ông Dương Thiên N thống nhất thuận tình ly hôn. Về con chung có 02 con chung là cháu Dương Thành N (nam), sinh ngày 08/3/2013 và Dương Thiên N (nam), sinh ngày 17/11/2006, bà và ông Dương Thiên N thống nhất bà sẽ là người trực tiếp nuôi con, bà M không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung sẽ tự thỏa thuận, về nợ chung bà Trương M M trình bày là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà trình bày hiện giữa bà và ông Dương Thiên N không còn tình cảm với nhau nên không thể hàn gắn, đoàn tụ được.

* Ông Dương Thiên N trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà Trương M M về quan hệ hôn nhân và thống nhất ly hôn. Về con chung có 01 con chung là cháu Dương Thành N (nam), sinh ngày 08/3/2013 và Dương Thiên N (nam), sinh ngày 17/11/2006, thống nhất giao bà M trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu, ông không phải cấp dưỡng nuôi con do bà M không yêu cầu. Nợ chung: ông Dương Thiên N trình bày không có, tài sản chung sẽ tự

thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông trình bày ông và bà Trương M M vẫn giữ nguyên yêu cầu thuận tình ly hôn, không thể đoàn tụ với nhau.

* Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải đã hòa giải để các bên hàn gắn hôn nhân, đoàn tụ với nhau nhưng ông Dương Thiên N và bà Trương M M vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn nên không hòa giải đoàn tụ được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương M M và ông Dương Thiên N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Dương Thành N (nam), sinh ngày 08/3/2013 và Dương Thiện N (nam), sinh ngày 17/11/2006, thống nhất giao bà M trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà M không yêu cầu.

Ông Dương Thiên N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Bà Trương M M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Dương Thiên N nộp 150.000 đồng lệ phí, bà Trương M M nộp 150.000 đồng lệ phí. Ông N tự nguyện nộp thay cho bà M, khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 003754 ngày 15/3/2021 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- **UBND p.An Cư, NK, TPCT;**
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đoàn Thanh Thái